

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1979; thường trú: Ấp H, xã Đ, thị xã TU, tỉnh B Dương.

- Bị đơn: Ông Phạm Minh P, sinh năm 1972; thường trú: Ấp H, xã Đ, thị xã TU, tỉnh B Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1979; thường trú: Ấp H, xã Đ, thị xã TU, tỉnh B Dương.

- Bị đơn: Ông Phạm Minh P, sinh năm 1972; thường trú: Ấp H, xã Đ, thị xã TU, tỉnh B Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim B và ông Phạm Minh P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Bảo T, sinh ngày 05/8/2011 cho bà Nguyễn Thị Kim B được trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Minh P có trách nhiệm cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bà Nguyễn Thị Kim B và ông Phạm Minh P đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim B tự nguyện nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0005521 ngày 02/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh B Dương. Hoàn trả bà Nguyễn Thị Kim B số tiền 4.208.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh B Dương (01);
- VKSND tỉnh B Dương (01);
- VKSND thị xã TU (01);
- Chi cục THADS thị xã TU (01);
- UBND xã Đ, thị xã TU, tỉnh B Dương (01);
- Lưu: VT, HS (02).

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lan Hương